TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2018/HS-ST
Ngày: 05-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Đoàn Minh Hương.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Tâm và ông Phạm Sỹ Nguyên.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Thạch Huy - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 05 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thanh H (tên gọi khác: N), sinh năm 1994, tại tỉnh Gia Lai; nơi ĐKHKTT: Thôn X, xã A, thị xã K, tỉnh Gia Lai; chỗ ở hiện nay: Tổ 01, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị L; có 01 con sinh ngày 13/4/2016; tiền án: Ngày 30/11/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị bắt tạm giữ từ ngày 09/5/2018, đến ngày 18/5/2018 chuyển tạm giam, đang tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Thanh H và T có mối quan hệ quen biết. Ngày 03/5/2018, T gọi điện thoại cho H hỏi có mua ma túy để sử dụng không thì H đồng ý. Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 06/5/2018, tài xế xe khách gọi điện cho H ra cầu vượt Đắk Nông nhận hàng, người gửi là T. Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 07/5/2018, T gọi điện cho H ra cầu vượt Đắk Nông để trả tiền mua ma túy cho T với số tiền 70.000.000đ. Tại cầu vượt H trả cho T 60.000.000đ còn nợ lại 10.000.000đ. Số ma túy mua được của T, H chia nhỏ và cất giấu để sử dụng. Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 08/5/2018, Võ Thị N đến phòng trọ của H tại tổ

01, phường N để cho H vay 10.000.000đ vì trước đó H có hỏi vay N, tại đây H và N đã sử dụng ma túy. Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 09/5/2018, qua kiểm tra hành chính, cơ quan Công an phát hiện và thu giữ nhiều túi nylon chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy và một số đồ vật, tài liệu liên quan.

*** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:**

189 túi nylon; 17 túi nhựa; 37 ống thủy tinh; 149 ống hút; 01 cái kéo; 01 bật lửa; 01 bình ga có gắn bộ khò; 01 chai nhựa (có đặc điểm như trong biên bản thu giữ). Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 10.000.000đ. 01 giấy chứng minh nhân dân số 230984276, cấp ngày 27/02/2017, mang tên Nguyễn Thị Thanh H. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8 plus, màu xám đen *(Thu giữ của Nguyễn Thị Thanh H)*. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung DUOS, màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A3, màu hồng *(Tạm giữ của Võ Thị N)*.

Kết luận giám định số 343/C54C(Đ4), ngày 15/5/2018 của Phân viện khoa học hình sự - thuộc Viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng, kết luận:

- 15 viên nén hình tròn, màu vàng nhạt, một mặt có in hình vương miện đựng trong 12 túi nylon màu trắng, miệng sọc đỏ, kích thước (3x3)cm là ma túy Ketamine, có tổng khối lượng 5,714 gam. Hoàn lại sau giám định 4,908 gam.

- Chất rắn màu trắng ngà đựng trong 08 túi nylon màu trắng là chất ma túy Ketamine, có tổng khối lượng 9,492 gam. Hoàn lại sau giám định 8,559 gam.

- Chất rắn màu trắng (dạng tinh thể) đựng trong 12 túi nylon màu trắng là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 84,807 gam. Hoàn lại sau giám định 81,950 gam.

- Chất rắn màu trắng (dạng tinh thể) đựng trong 11 túi nhựa màu trắng, được hàn kín là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,880 gam. Hoàn lại sau giám định 1,697 gam.

(Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, số thứ tự 35 của Nghị định 82/2013/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 126/2015/NĐ-CP ngày 09/12/2015 của Chính phủ).

Như vậy, tổng khối lượng ma túy Nguyễn Thị Thanh H tàng trữ là:

- 5,714 gam + 9,492 gam = 15,206 gam Ketamine.

- 84,807 gam + 1,880 gam = 86,687 gam Methamphetamine.

Cáo trạng số 50/CT –VKS ngày 31 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ nội dung sự việc như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa đã truy tố và thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng pháp luật.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố; sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh H từ 12 năm đến 13 năm tù; căn cứ Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 07 năm 06 tháng tù chưa chấp hành của Bản án số 67/2017/HS-ST ngày 30/11/2017, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là từ 19 năm 06 tháng đến 20 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Việc xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy các mẫu vật còn lại sau giám định gồm 83,647 gam Methamphetamine và 13,467 gam Ketamine đựng trong 01 phong bì niêm phong ký hiệu 343/C54C(Đ4); 189 túi nylon; 17 túi nhựa; 37 ống thủy tinh; 149 ống hút; 01 cái kéo; 01 bật lửa; 01 bình ga có gắn bộ khò; 01 chai nhựa. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen mà H dùng làm phương tiện phạm tội. Chấp nhận ngày 12/5/2018 và 13/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại số tiền 10.000.000đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A3 màu hồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Dous màu vàng cho Võ Thị N; trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy 8 Plus, màu xám và 01 giấy chứng minh nhân dân cho Nguyễn Thị Thanh H, là chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với người tên T không xác định được rõ nhân thân, lai lịch, nên cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục tiến hành xác minh xử lý sau;

- Đối với xe khách đã vận chuyển ma túy cho H do không xác định được biển kiểm soát, hãng xe nên không có căn cứ xử lý;

- Võ Thị N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ xử lý hành chính là phù hợp.

Tại phiên tòa bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Nguyễn Thị Thanh H có hành vi tàng trữ trái phép hai chất ma túy gồm Methamphetamine có khối lượng 86,687 gam và Ketamine có khối lượng 15,206 gam. Số ma túy này H mua của người tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) rồi chia nhỏ, cất giấu để sử dụng.

Căn cứ Điều 249 của Bộ luật Hình sự, thì 86,687 gam Methamphetamine thuộc trường hợp quy định tại điểm b, khoản 3 *(… Methamphetamine có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam)* và 15,206 gam Ketamine thuộc trường hợp quy định tại điểm g, khoản 1 *(Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20 gam).*

Đối chiếu Nghị định số 19/2018/NĐ-CP, ngày 02/02/2018 của Chính phủ, quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số Điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, thì đây là trường hợp có từ hai chất ma túy trở lên đều có khối lượng dưới mức tối thiểu đối với từng chất quy định tại khoản 4 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, trong đó có một chất có khối lượng thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, áp dụng khoản 4, Điều 5, Nghị định 19/2018/NĐ-CP để tính tổng phần trăm khối lượng ma túy mà Nguyễn Thị Thanh H tàng trữ. Do tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Methamphetamine và Ketamine so với mức tối thiểu của từng chất quy định tại khoản 4 Điều 249 của Bộ luật Hình sự dưới 100% (91,75%), nên tổng khối lượng của hai chất ma túy trên thuộc trường hợp quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước và gây tác hại xấu cho xã hội về nhiều mặt. Vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Nguyễn Thị Thanh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, cụ thể:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm:

……

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này…".

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng, trong thời gian tạm hoãn thi hành án, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý, đây là tình tiết tăng nặng tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng và tổng hợp với hình phạt chưa chấp hành của Bản án số 67/2017/HS-ST ngày 30/11/2017 để quyết định hình phạt chung.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Các chứng cứ buộc tội và quan điểm đề nghị xử lý của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ, cần chấp nhận.

[6] Đối với người tên T không xác định được rõ nhân thân, lai lịch, nên cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục tiến hành xác minh xử lý sau; đối với xe khách đã vận chuyển ma túy cho H do không xác định được biển kiểm soát, hãng xe nên không có căn cứ xử lý; Võ Thị N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ xử lý hành chính là phù hợp.

[7] Việc xử lý vật chứng: Đối với các mẫu vật còn lại sau giám định gồm 83,647 gam Methamphetamine và 13,467 gam Ketamine đựng trong 01 phong bì niêm phong ký hiệu 343/C54C(Đ4); 189 túi nylon; 17 túi nhựa; 37 ống thủy tinh; 149 ống hút; 01 cái kéo; 01 bật lửa; 01 bình ga có gắn bộ khò; 01 chai nhựa, cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen là phương tiện phạm tội, cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Ngày 12/5/2018 và 13/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại số tiền 10.000.000đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A3 màu hồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Dous màu vàng cho Võ Thị N; trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy 8 Plus, màu xám và 01 giấy chứng minh nhân dân cho Nguyễn Thị Thanh H, là chủ sở hữu hợp pháp, là có căn cứ cần chấp nhận.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 56; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 260 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh H **12 (Mười hai) năm tù**. Tổng hợp hình phạt 07 năm 06 tháng tù tại Bản án số 67/2017/HS-ST ngày 30/11/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là **19 (mười chín) năm 06 (sáu) tháng tù**, được trừ thời gian bị cáo đã tạm giam từ ngày 14/6/2017 đến ngày 23/6/2017, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 09/5/2018.

2. Việc xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: Các mẫu vật còn lại sau giám định gồm 83,647 gam Methamphetamine và 13,467 gam Ketamine đựng trong 01 phong bì niêm phong ký

hiệu 343/C54C(Đ4); 189 túi nylon; 17 túi nhựa; 37 ống thủy tinh; 149 ống hút; 01 cái kéo; 01 bật lửa; 01 bình ga có gắn bộ khò; 01 chai nhựa. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen *(có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/8/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa và Chi cục thi hành án dân sự thị xã G).*

Chấp nhận ngày 12/5/2018 và 13/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại số tiền 10.000.000đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A3 màu hồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Dous màu vàng cho Võ Thị N; trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy 8 Plus, màu xám và 01 giấy chứng minh nhân dân cho Nguyễn Thị Thanh H, là chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thanh H phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thị xã Gia Nghĩa;
- Công an thị xã Gia Nghĩa;
- Phòng HSNV CA thị xã Gia Nghĩa;
- CCTHADS thị xã G;
- Bị cáo;
- Lưu: H.sơ, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mai Đoàn Minh Hương